

Tin mà không ước nguyện, sự tin ấy trở thành vô nghĩa, nhưng tất cả sự mong ước muốn có kết quả cần phải phù hợp với khả năng và hoàn cảnh. Đức Phật ra đời chỉ có một hoài bảo duy nhất là làm cho mọi người thoát ly sanh tử, chứng thành Phật quả vì tất cả chúng sanh đều có Phật tánh, có khả năng thành Phật và pháp môn Tịnh độ hoàn toàn thích hợp mọi căn cơ, hoàn cảnh chúng sanh thời mạt pháp. Như thế những ước nguyện của em hoàn toàn phù hợp với hoài bảo của chư Phật, chứ Tổ. Em hãy nghe kỹ những lời vàng ngọc sau đây làm tiêu chuẩn cho sự quyết định thực hành....

Liên Tông Ngũ Tổ, ngài Vĩnh Minh Diên Thọ, thiện sư dạy: Trong kinh nói quả vị của chín phẩm không ngoài hai tâm: định tâm và chuyên tâm. Người tu theo định tâm thực hành theo định quán trong 16 phép quán sẽ được thượng phẩm thượng sanh. Người tu chuyên tâm chỉ niệm danh hiệu Phật, các thiện đồng về, hồi hướng phát nguyện được vào hạ phẩm. Người niệm Phật phải một đời nương về đức Phật, chuyên tu hết lòng, nằm ngồi mặt thường hướng về phương Tây, khi đi đứng kính lễ, hoặc niệm Phật phát nguyện phải khẩn thiết chí thành, không có niệm khác như đến hình ngục đê lao, hoặc oan gia theo đuổi, nước lửa ép ngặt, nên hết lòng cầu cứu, mong được thoát vòng nguy khổ, mong mau được chứng vô sanh, rộng độ các loài, làm thành Tam bảo, thể trả bốn ơn. Được chí thành như thế chắc được vãng sanh, khỏi uổng phí một đời. Như có người hoặc nói thực hành mà không làm, sức tin rất ít, mỗi niệm không nối tiếp nhau, ý thường bị gián đoạn, giải đãi như thế, khi lâm chung mong được vãng sanh, chỉ e nghiệp chướng ngăn che, sợ khó

gặp bậc thiện tri thức, bị gió lửa (trong thân) bức bách, chánh niệm khó thành. Vì sao? Vì hiện đời là nhân, lâm chung là quả, nên biết rằng, hột giống chắc, quả sẽ tốt, tiếng hòa thời vang thuận, hình thẳng thì bóng ngay.

Ngài Ưu Đàm Đại sư dạy: Người chơn tu hành cốt yếu phải cầu sanh về thế giới Cực lạc, phải chuyên ý vào một niệm Nam Mô A Di Đà Phật. Một niệm là bốn sự, một niệm là hóa Phật, một niệm có khả năng phá tan sự kiên cố của địa ngục, một niệm là kiếm báu chém hết các tà, một niệm là đèn sáng chiếu vào đêm tối, một niệm là thuyền lớn qua biển mê, một niệm là liều thuốc hay trị lành bệnh sanh tử, một niệm là con đường tắt ra khỏi ba cõi, một niệm là bản tánh Di Đà, một niệm là duy tâm tịnh độ. Muốn được một niệm này, chỉ cần giữ câu Nam Mô A Di Đà Phật ở một chỗ đứng cho thất lạc, mỗi niệm thường hiện tiền, mỗi niệm không lìa tâm, rảnh cũng niệm như thế, bận rộn cũng niệm như thế, an vui cũng niệm như thế, bệnh cũng niệm như thế, sống cũng niệm như thế, chết cũng niệm như thế, một niệm được rõ ràng không trại, không mờ, cần gì hỏi ai để tìm đường về!

Người tu Tịnh độ, cốt yếu là phải thoát khỏi sanh tử. Nó là việc lớn, không phải nói rồi bỏ qua, phải nhớ vô thường mau chóng, thời gian không hẹn cùng người, phải quyết tâm làm cho thành công, nếu bán tín, bán nghi, nửa tiến, nửa lùi, rốt cuộc không làm được việc gì, làm sao thoát luân hồi. Nếu lòng tin được chắc, mau phát lòng đại đồng mãnh, đại tinh tấn, không cần thấy giữ kỷ một câu Nam Mô A Di Đà Phật, không ai làm lay chuyển nổi. Chuyên lòng nhất chí hoặc tham niệm, quán niệm, nhớ niệm, mười

niệm, hoặc mặc niệm, chuyên niệm, lễ niệm, hệ niệm, mỗi niệm ở lòng thường nhớ thường niệm, sáng niệm, tối niệm, đi niệm, ngồi niệm, tâm niệm không cho luống qua. Hiệu Phật không rời tâm. Mỗi ngày mỗi giờ không cho xen hở, niệm liên tục khít khao như gà ấp trứng cần hơi ấm đều đặn mới có thể nở con. Niệm được như thế mỗi niệm kế nhau, lại lấy trí huệ để quán chiếu, mới biết tịnh độ ở trong tâm mình, đó là công phu tiến tu của bậc thượng trí. Như thế là giữ được tâm định, làm chủ được tâm mình, lúc ấy dù ở trong hoàn cảnh thuận, nghịch, khổ, vui, trước mắt chỉ có một câu A Di Đà Phật, không còn một niệm nào khác thay đổi trong tâm, không còn tạp tưởng lui sụt, chắc được vãng sanh về thế giới Cực lạc. Nếu quyết dụng công như thế, tất cả nghiệp chướng sanh tử nhiều đời nhiều kiếp tự nhiên tiêu diệt. Những tập khí trần lao tự nhiên hết sạch. Chính mình thấy Phật A Di Đà, không lìa bốn niệm, công thành hạnh đủ, nguyện lực giúp nhau, đến khi lâm chung chắc sanh thượng phẩm.

Người đời nay, quy y đầu Phật, phần nhiều hoặc vì bệnh, khổ mà phát tâm, vì báo đáp ơn song thân mà niệm Phật, hoặc vì bảo vệ gia đình, sợ tội địa ngục mà trì trai. Tuy họ có lòng tin nhưng không có ý nguyện thoát khỏi sanh tử, niệm Phật cầu sanh tịnh độ, do đó không phù hợp với ý kinh, với bản nguyện của chư Phật.

Người tu tịnh độ cần phải một lòng cương quyết, tu theo pháp môn ra khỏi tam giới, nguyện bỏ Ta bà, vãng sanh Tịnh độ, tha thiết như người khách lạ bơ vơ nơi xứ người muốn mau được về quê cũ, người cầu sanh Tịnh độ nguyện lực phải mạnh mẽ mới mong thành tựu. Kinh Hoa Nghiêm dạy: “Người sắp đến giờ lâm chung các căn đều